

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2023/HS-ST

Ngày 18-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vy Văn Lâm.

Ông Nguyễn Minh Đức.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023 tại Phòng xét xử số 02, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L (tên gọi khác: Không); sinh ngày 19 tháng 12 năm 2000, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1980 và bà Nông Thị P, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 13/7/2023 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Triệu Văn H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Triệu Thị V, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn L có Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 09/01/2023. Khoảng 21 giờ ngày 03/6/2023, Hoàng Văn L sau khi uống rượu, ăn cỗ cưới tại xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12V1-182.xx đi theo hướng Quốc lộ 1A từ Lạng Sơn xuống Bắc Giang để đi làm. Đến 22 giờ cùng ngày, khi đi đến km 74 + 800 thuộc thôn L, xã C, huyện H; Hoàng Văn L điều khiển xe trên làn đường dành cho xe máy, xe đạp theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội. Lúc này đi phía trước, cùng chiều có xe mô tô Biển kiểm soát 99F5-63xx do anh Triệu Văn H điều khiển; do không tinh táo, có dấu hiệu ngủ gật và không giữ khoảng cách an toàn nên xe mô tô của Lợi điều khiển đâm vào phía sau xe mô tô của anh Triệu Văn H khiến hai xe bị đổ. Cả hai người bị ngã ra đường và được người dân đưa đến Trung tâm Y tế huyện H cấp cứu, sau đó do thương tích nặng nên anh Triệu Văn H được chuyển đến bệnh Viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị đến ngày 07/6/2023 đã tử vong. Hoàng Văn L điều trị đến ngày 16/6/2023 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 4598/KLGĐTT-TTPY ngày 09/6/2023 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận Triệu Văn H chết do đa chấn thương, do tai nạn giao thông. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với Hoàng Văn L là 0,105mg/l khí thở, Triệu Văn H là 0,8mmol/l máu và đều âm tính với ma túy.

Kết quả khám nghiệm: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa phẳng, không bị che khuất tầm nhìn, vạch kẻ tim đường là vạch sơn nét đứt màu vàng rộng 0,15m, chia thành 04 làn đường xe chạy, làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Lạng Sơn – Hà Nội rộng 2,25m, làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Hà Nội – Lạng Sơn rộng 2,3m, làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Lạng Sơn – Hà Nội và ngược lại cùng rộng 3,45m. Cột Km 74 + 900 làm mốc, mép đường bên phải hướng Lạng Sơn – Hà Nội làm chuẩn, các dấu vết do tai nạn để lại tại làn đường dành cho xe máy, xe đạp và lề đường đất bên phải hướng Lạng Sơn – Hà Nội.

Kết quả khám phương tiện đối với xe mô tô 12V1-182.xx các dấu vết hõng hóc tập trung ở phía trước của xe; xe mô tô 99F5-63xx các dấu vết hõng hóc tập trung tại vị trí phía sau bên phải của xe. Bản kết luận giám định kỹ thuật số 66/GĐKT-ĐK ngày 10/7/2023 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận các xe mô tô 12V1-182.xx và 99F5-63xx khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 30/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận tổng chi phí thay thế, sửa chữa các hư hỏng của xe mô tô 99F5-63xx là 2.920.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 97/CT-VKS, ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã cùng đại diện gia đình bị cáo là ông Hoàng Văn Q thống nhất thỏa thuận bồi thường toàn bộ các thiệt hại, giao nhận đủ tổng số tiền 210.000.000 đồng. Ông Hoàng Văn Q tự nguyện không có yêu cầu đề nghị đối với bị cáo về số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Hoàng Văn L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô, Giấy chứng nhận đăng ký xe và Giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn L; tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa đen. Đối với xe mô tô 99F5-63xx của bị hại kèm đăng ký xe mô tô, do kết quả xác minh xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, thông tin về số khung, số máy của xe không trùng khớp với thông tin trong giấy đăng ký xe; ngày 27/9/2023 cơ quan điều tra đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Hữu Lũng để giải quyết nên không đề nghị xử lý.

Về dân sự bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường về dân sự nên không đề nghị giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xác định hành vi gây ra là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt, tạo cơ hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, các biên bản khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện, các bản kết luận giám định pháp y về tử thi, phương tiện, kết luận định giá tài sản, xét nghiệm nồng độ cồn, chất kích thích,... đồng thời hoàn toàn phù hợp với

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập hợp pháp và được thẩm tra tại phiên toà; có đủ cơ sở để xác định:

[3] Hoàng Văn L đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp giấy phép lái xe hạng A1 ngày 09/01/2023. Khoảng 22 giờ ngày 03/6/2023, sau khi đã sử dụng rượu bia (trong cơ thể có nồng độ cồn 0,105mg/l khí thở) nhưng Hoàng Văn L vẫn điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12V1-182.xx tham gia giao thông. Khi đi đến đoạn Km 74 + 800 thuộc địa phận thôn L, xã C, huyện H, do không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền phía trước xe của mình nên xe của Hoàng Văn L đã đâm vào xe mô tô Biển kiểm soát 99F5-63xx do bị hại điều khiển đi phía trước cùng chiều; hậu quả làm anh Triệu Văn H chấn thương dẫn đến tử vong và xe mô tô bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 2.920.000 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 5, Điều 4; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 6 Điều 5 Luật Phòng chống tác hại rượu, bia năm 2019; khoản 1 Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, cụ thể:

“Điều 4. Nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ”

...5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

“Điều 12. Tốc độ và khoảng cách giữa các xe”

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng...phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình...”.

“Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu, bia:

... 6. Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

“Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 31: Khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình...”

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, được cấp Giấy phép lái xe phù hợp loại xe điều khiển. Lỗi của bị cáo được xác định là lỗi vô ý do quá tự tin, chủ quan, thiếu trách nhiệm với sự an toàn của bản thân và mọi người; vi phạm quy định nghiêm cấm hành vi sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông và không chấp hành quy tắc khi điều khiển xe phải giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình dẫn đến hậu quả gây tai nạn cho người khác. Từ các phân tích nêu trên đảm bảo căn cứ xác định, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định

tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] “Điều 260: *Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

... 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

... b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích khác;...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[7] Để quyết định hình phạt ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cụ thể:

[8] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[9] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã chủ động và cùng gia đình tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[11] Hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, sau khi sử dụng rượu bia tham gia giao thông (có dấu hiệu không tỉnh táo, ngủ gật) gây tai nạn tự đâm vào phía sau xe khác gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết, tài sản bị hư hỏng có giá trị 2.920.000 đồng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian dài, xét xử hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt, nhằm đảm bảo thời gian cho bị cáo được học tập, cải tạo tập trung, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đối với tội phạm; nhận định này cũng phù hợp với quan điểm đề nghị mức, cách thức chấp hành hình phạt của đại diện Viện kiểm sát.

[12] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng bởi công việc của bị cáo không liên quan trực tiếp đến việc lái xe; hơn nữa khi xảy ra sự việc, bị cáo có giấy phép lái xe theo đúng quy chuẩn phù hợp loại xe điều khiển, kết quả xét nghiệm thời điểm gây tai nạn không sử dụng chất ma túy, không vi phạm tốc độ, lỗi vô ý vì quá tự tin.

[13] Nghĩa vụ dân sự: Đại diện bị hại xác nhận Hoàng Văn L và gia đình đã

chủ động thăm hỏi, phúng viếng và cùng nhau thống nhất thỏa thuận theo biên bản lập ngày 06/8/2023, bồi thường thiệt hại tổng số tiền 210.000.000 đồng, gồm các khoản: Tiền cấp cứu, viện phí điều trị, mai táng phí; bồi thường tổn thất tinh thần; cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên của bị hại; chi phí sửa chữa đối với xe mô tô bị hư hỏng. Hội đồng xét xử thấy rằng sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với các chi phí hợp lý, thực tế nên cần công nhận theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự.

[14] Xử lý vật chứng: Trả lại cho Hoàng Văn L là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12V1-182.xx, kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và Giấy phép lái xe. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa đen của chiếc xe bị hư hỏng, do không còn giá trị sử dụng. Đối với chiếc xe mô tô của anh Triệu Văn H điều khiển mang Biển kiểm soát 99F5-63xx, kết quả xác minh xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và thông tin về số khung, số máy của xe không trùng khớp với thông tin trong giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã thực hiện chuyển hồ sơ cho Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Hữu Lũng giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật; đại diện bị hại có thể liên hệ với cơ quan chức năng để được xem xét, giải quyết.

[15] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng số tiền phải bồi thường do đã thi hành xong trước khi mở phiên tòa.

[16] Đề nghị luận tội và các căn cứ áp dụng, xử lý các vấn đề liên quan của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với các nhận định nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 5 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh, hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 13/7/2023.

2. Nghĩa vụ dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận, thống nhất giữa các đương sự tại phiên tòa về việc bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại tính mạng và tài sản bị xâm hại cho bị hại anh Triệu Văn H (đã chết) có người đại diện hợp pháp bà Triệu Thị V (là vợ) tổng số tiền 210.000.000đ (hai trăm mười triệu đồng), bao gồm các khoản: Tiền cấp cứu, viện phí điều trị, mai táng phí; tiền bồi thường tổn thất tinh thần; tiền cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên của bị hại và chi phí sửa chữa hư hỏng xe mô tô của bị hại. Xác nhận bị cáo Hoàng Văn L cùng ông Hoàng Văn Q (là bố của bị cáo) và bà Triệu Thị V đã tự thi hành, giao nhận đủ số tiền theo Biên bản thỏa thuận dân sự giao kết ngày 06/8/2023 và Giấy biên nhận tiền lập ngày 06/8/2023.

3. Xử lý vật chứng.

- Trả lại cho Hoàng Văn L chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12V1-182.xx cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 Giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn L.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa đen kích thước 0,59m x 0,32m.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2023).

4. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an H.H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường